

Số: /BC-SCT

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI
THÁNG 01 NĂM 2021

I. Tình hình sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại:

1. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp:

1.1. Chỉ số, giá trị sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 01/2021 ước giảm 3,95% so với tháng trước. Tuy nhiên, so với tháng cùng kỳ năm trước chỉ số sản xuất công nghiệp đạt mức tăng khá (ước tăng 9,5%). Trong đó, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,76%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 7,1%. Riêng ngành công nghiệp khai khoáng giảm 2,87%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 6,05% so với cùng kỳ năm trước.

1.2. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu:

Trong tháng 01/2021, một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có mức tăng cao so với tháng cùng kỳ năm trước do các doanh nghiệp đã chủ động được nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ ổn định như: Lốp xe các loại tăng 65,89%; tấm lợp proximăng tăng 63,11%; colophan và axit nhựa cây tăng 46,15%; ván ép tăng 34,29%; điện sản xuất tăng 19,81%; dăm gỗ tăng 18,85%; xi măng tăng 13,66%; nước hoa quả, tăng lực tăng 13,47%; tinh bột sắn tăng 12,11%; Bộ com-lê, quần áo may sẵn tăng 11,75%. Một số sản phẩm tăng ổn định: Phân hóa học tăng 9,68%; bia lon tăng 5,13%; sắn xe các loại tăng 2,1%. Một số sản phẩm giảm: Quặng inmenit giảm 19,16%; điện thương phẩm giảm 9,85%; nước máy giảm 7,15%; quặng zircon giảm 5,2%; gỗ cưa, gỗ xẻ giảm 2,43% so với cùng kỳ năm trước.

2. Lĩnh vực thương mại và giá cả tiêu dùng

2.1 Lĩnh vực thương mại:

Tháng 01/2021 là tháng gần Tết Nguyên đán Tân sửu 2021, hoạt động kinh doanh thương mại, dịch vụ trên thị trường diễn ra khá sôi động, nhu cầu mua sắm Tết của người dân tăng lên, hầu hết các cơ sở kinh doanh thương mại lớn đã có kế hoạch chuẩn bị, dự trữ đầy đủ nguồn hàng, các hàng hóa thiết yếu để phục vụ nhu cầu của người dân trong dịp Tết nguyên đán. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01/2021 tăng nhẹ so với tháng 12/2020 và giảm so với cùng kỳ năm trước (do tháng 01/2020 trùng với dịp Tết nguyên đán Canh Tý).

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01/2021 ước tính đạt 2.869,42 tỷ đồng, tăng 2,41% so với tháng 12/2020 và giảm 0,82% so với cùng kỳ năm trước.

II. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công thương

- Đề xuất chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 của ngành Công Thương; Tổng hợp đánh giá tình hình quản lý cụm công nghiệp; Báo cáo tình hình hoạt động hóa chất của doanh nghiệp năm 2020; Tham gia Hội nghị an toàn kỹ thuật công nghiệp khu vực Bắc Trung bộ tại Sở Công Thương Thanh Hóa.

- Chuẩn bị nội dung và tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình khuyến công giai đoạn 2016-2020 và Tôn vinh sản phẩm CNNT tiêu biểu; Kiểm tra các đề án Khuyến công tỉnh và quốc gia năm 2021; Thành lập Tổ soạn thảo Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện công tác bồi thường GPMB dự án Trạm biến áp 220kV Lao Bảo và đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo; Đề xuất điều chỉnh hướng tuyến đường dây 110kV đấu nối Dự án NMDG Hướng Phùng 1-3 và Gelex 1-3 vào hệ thống điện quốc gia; Tổ chức họp bố trí một số tua bin Dự án NMDG Hướng Hiệp 1 vào trong phạm vi Dự án NMDG Hướng Linh 1 và Hướng Linh 2; Đề xuất bổ sung dự án Nhà máy điện mặt trời Hawee Quảng Trị vào Quy hoạch phát triển điện lực.

- Trình phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng thuộc diện ưu tiên cấp điện khi thiếu nguồn năm 2021; Báo cáo giám sát, đánh giá thực hiện đầu tư dự án năm 2020; Báo cáo giám sát về điện lực giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn; Báo cáo kết quả thực hiện giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 (đợt 2); Tham mưu thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình phát triển năng lượng đến năm 2025.

- Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, lộ trình công bố Cửa khẩu phụ Tà Rùng được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân; Báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới năm 2020; Tổng hợp một số chỉ tiêu về thương mại địa phương năm 2020. Xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ phát triển thương mại năm 2021.

- Hoàn chỉnh Kế hoạch triển khai công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2021; Tham mưu dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ cân đối cung cầu và bình ổn thị trường; Tăng cường hoạt động giám sát hoạt động tổ chức Hội nghị, hội thảo, đào tạo bán hàng đa cấp tại địa phương; Triển khai xử lý nội dung kiến nghị của ông Lê Quang Lữ về xây dựng cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các kế hoạch liên quan công tác pháp chế năm 2021 như: Kế hoạch Phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch triển khai công tác bồi thường Nhà nước; Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy

phạm pháp luật; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” năm 2021 của Sở Công Thương.

- Chuẩn bị báo cáo và tổ chức tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 của ngành Công Thương. Hoàn thành các Kế hoạch liên quan công tác cải cách hành chính năm 2021; Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính của Sở; Đề xuất xác định chỉ số CCHC và bổ sung tài liệu kiểm chứng đánh giá chỉ số CCHC năm 2020. Hoàn thành công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đối với Tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2020.

- Triển khai Kế hoạch Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2020; Trình thẩm định Dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở; Cập nhật hệ thống ứng dụng CNTT trong đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, tổ chức bộ máy, biên chế và vị trí việc làm.

III. Một số công tác trọng tâm tháng 02 năm 2021

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung cam kết thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 giữa Tập thể lãnh đạo và Giám đốc Sở với Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chuẩn bị nội dung, tổng kết công tác năm 2020 và triển khai nhiệm vụ năm 2021 của các Ban chỉ đạo do Sở làm cơ quan thường trực (BCĐ 389, BCĐ bảo vệ an toàn lưới điện cao áp, Ban HNQT về KT).

- Tổ chức các hoạt động Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 lành mạnh, văn minh, an toàn, thiết thực; Thực hiện chế độ báo cáo tình hình trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 theo yêu cầu UBND tỉnh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính cơ quan Sở và đơn vị trực thuộc; Thực thi các quy định Hệ thống chế độ thông tin báo cáo định kỳ, báo cáo chỉ đạo, điều hành.

- Đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên Hệ thống phần mềm theo dõi nhiệm vụ của tỉnh và giải trình, cung cấp tài liệu kiểm chứng đối với chỉ số mức độ hoàn thành nhiệm vụ, cải cách hành chính của Sở năm 2020.

- Phối hợp với ngành điện thực hiện công tác vận hành, cung ứng điện an toàn, liên tục bảo đảm nhu cầu sản xuất, sinh hoạt; an toàn phòng chống cháy nổ trên địa bàn trước, trong và sau Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Triển khai các hoạt động phối hợp tham gia tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân năm 2021.

- Hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các dự án công nghiệp, năng lượng tái tạo đã được phê duyệt quy hoạch; Hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành thủ tục đầu tư để triển khai các dự án đảm bảo tiến độ. Tiếp tục hỗ trợ nhà đầu tư tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ xây dựng Dự án Đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo và Trạm biến áp 220kV Lao Bảo.

- Tham mưu Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 về việc Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Triển khai thực hiện Chương trình khuyến công tỉnh và quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2021.

- Xây dựng các kế hoạch triển khai chương trình phát triển thương mại năm 2021; Tham mưu chỉ đạo công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; Thực hiện công tác đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, bình ổn thị trường trước, trong và sau dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác bảo vệ người tiêu dùng của tỉnh năm 2021. Xây dựng kế hoạch kết nối với các địa phương trong việc đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tiêu thụ hàng hóa sản phẩm của tỉnh; Tổ chức Đoàn doanh nghiệp tham gia kết nối cung cầu tại các tỉnh, thành phố.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2021 của Sở Công Thương.

- Nghiên cứu đề xuất nội dung theo Chương trình hành động của UBND tỉnh về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ. Xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ Tổ công tác của Giám đốc Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao năm 2021.

- Ban hành và triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Sở năm 2021. Phối hợp ban hành và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025 đối với hoạt động cung ứng thủ tục hành chính mức độ cao (mức độ 3, mức độ 4).

- Trình UBND tỉnh về chủ trương tổ chức Kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống Ngành Công Thương và đón nhận Huân chương Lao động hạng nhất.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình công nghiệp - thương mại, công tác quản lý nhà nước của Sở trong tháng 01 năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 02 năm 2021; Sở Công Thương Quảng Trị báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh, các Sở, ban ngành liên quan./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Bộ Công Thương;
- Cục CTĐP, Vụ KH-BCT;
- VP Tỉnh ủy; VP HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh (2b);
- PCT TT UBND tỉnh Hà Sỹ Đồng;
- Sở KH & ĐT; Cục Thống kê;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hưng

Đơn vị b/c: Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị
 Đơn vị nhận b/c: - UBND tỉnh Quảng Trị;
 - Vụ Kế hoạch (BCT)

Biểu số 01/SCT-BCT
 Ngày nhận b/c: Ngày 22 hàng tháng

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI
Tháng 01 năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm báo cáo			Năm trước		Tỷ lệ (%)		
			Thực hiện tháng trước	Ước tính tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	Thực hiện tháng báo cáo	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng báo cáo	So với thực hiện tháng trước	So với thực hiện tháng cùng kỳ năm trước	So với cộng dồn cùng kỳ năm trước
A	B	C	1	2	3	4	5	6=2/1	7=2/4	8=3/5
I	Sản lượng một số SP công nghiệp chủ yếu	Sản phẩm								
1	Quặng inmenit và tinh quặng inmenit	Tấn	1062	1019	1019	1261	1261	95.94%	80.84%	80.84%
2	Quặng zircon và tinh quặng zircon	Tấn	742.15	613	613	647	647	82.66%	94.80%	94.80%
3	Tinh bột sắn	Tấn	11730	10068	10068	8980	8980	85.83%	112.11%	112.11%
4	Bia lon	1000 lít	2108	2050	2050	1950	1950	97.25%	105.13%	105.13%
5	Nước hoa quả, tăng lực	1000 lít	1226	1230	1230	1084	1084	100.33%	113.47%	113.47%
6	Bộ com-lê, quần áo	1000 cái	1708.34	1270	1270	1136	1136	74.34%	111.75%	111.75%
7	Gỗ cưa, gỗ xẻ	M3	5678	6272	6272	6429	6429	110.47%	97.57%	97.57%
8	Dấm gỗ	Tấn	28745	25964	25964	21845	21845	90.32%	118.85%	118.85%
9	Ván ép	M3	21088	20500	20500	15266	15266	97.21%	134.29%	134.29%
10	Colophan và axit nhựa cây	Tấn	427	380	380	260	260	88.99%	146.15%	146.15%
11	Phân hoá học (NPK)	Tấn	7865	5800	5800	5288	5288	73.74%	109.68%	109.68%
12	Lốp xe các loại	1000 cái	333	330	330	199	199	99.10%	165.89%	165.89%

13	Sắm xe các loại	1000 cái	389	400	400	392	392	102.83%	102.10%	102.10%
14	Xi măng	Tấn	16850	17220	17220	15150	15150	102.20%	113.66%	113.66%
15	Tấm lợp pro xi măng	1000 m ²	501	514	514	315	315	102.63%	163.11%	163.11%
16	Điện sản xuất	Triệu KWh	73	62	62	52	52	85.12%	119.81%	119.81%
17	Điện thương phẩm	Triệu KWh	53	54	54	60	60	102.86%	90.15%	90.15%
18	Nước máy	1000 m ³	998	1020	1020	1099	1099	102.20%	92.85%	92.85%
II	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu hoạt động dịch vụ	Tỷ đồng	2801.92	2869.42	2869.42	2893.16	2893.16	102.41%	99.18%	99.18%
1	Doanh thu bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	2463.98	2517.46	2517.46	2542.12	2542.12	102.17%	99.03%	99.03%
2	Tổng doanh thu hoạt động dịch vụ		337.94	351.95	351.95	351.03	351.03	104.15%	100.26%	100.26%
2.1	Doanh thu hoạt động dịch vụ (Lưu trú, ăn uống, lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch)	Tỷ đồng	244.42	248.35	248.35	240.70	240.70	101.61%	103.18%	103.18%
	Dịch vụ lưu trú và ăn uống		244.42	248.35	248.35	240.70	240.70	101.61%	103.18%	103.18%
	Dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch	"	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	-	-	-
2.2	Doanh thu hoạt động dịch vụ khác	"	93.52	103.60	103.60	110.33	110.33	110.79%	93.90%	93.90%

SỞ CÔNG THƯƠNG

Biểu 02/SCT

CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

Tháng 01 năm 2021

Đơn vị: %

Tên ngành	Chính thức tháng 12/2020		Dự ước tháng 01/2021			Chỉ số cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 01/2021 so với tháng 12/2020
	So với tháng bình quân năm 2015	So với tháng cùng kỳ năm trước	So với tháng bình quân năm 2015	So với tháng trước	So với tháng cùng kỳ năm trước	
A	1	2	3	4	5	6
Toàn ngành	173.54	107.46	156.28	96.05	109.50	109.50
1. Công nghiệp khai khoáng	117.28	89.60	97.14	82.83	97.13	97.13
2. Công nghiệp chế biến, chế tạo	185.99	110.79	164.69	95.55	111.76	111.76
3. Sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	167.04	103.90	166.62	99.75	107.10	107.10
4. Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	103.52	87.25	105.31	101.72	93.95	93.95